

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 124/2019/HS-ST

Ngày: 10-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lã Ngọc Tường

2. Ông Trần Huy Cường

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Hoàng Diệp - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ, tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Khắc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 413/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Xuân S, sinh ngày: 20/9/1981 tại huyện T, Phú Thọ; Nơi cư trú: Tổ 3, phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Xuân P và con bà Nguyễn Thị S; vợ: Phùng Thị M; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2012/HSST ngày 28/3/2012 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt Vũ Xuân S 18 tháng tù giam về tội "Cướp giật tài sản" thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2011. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/3/2013, nộp án phí hình sự ngày 28/3/2012; Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2014/HSST ngày 21/4/2014 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt Vũ Xuân S 36 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2013. S đã thi hành xong bản án ngày 23/6/2016, nộp án phí hình sự ngày 05/5/2014.(có mặt).

* Bị hại: Anh **Vũ Hoàng Đ**, sinh năm 1978; Địa chỉ: Khu 8, xã T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 13/6/2019 Vũ Xuân S, sinh năm 1981, hộ khẩu thường trú: Tổ 3, phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ một mình đi đến Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Phú Thọ thuộc khu 3, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ để uống thuốc Methadone. Khi đi qua cổng phụ của Trung tâm, S nhìn vào phòng bảo vệ thấy anh Vũ Hoàng Đ, sinh năm 1978, hộ khẩu thường trú: Khu 8, xã T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ là nhân viên bảo vệ của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Phú Thọ đang nằm ngủ trên giường. S đi vào Trung tâm để uống thuốc, sau khi uống thuốc xong S đi về theo lối đi vào trước đó, nhìn vào phòng bảo vệ vẫn thấy anh Đ đang ngủ, mặt quay vào phía trong tường, lưng quay ra phía ngoài cửa phòng bảo vệ, S đi vào bên trong phòng thì phát hiện tại vị trí mép giường chỗ anh Đ đang nằm có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng. Nhìn xung quanh không thấy có ai nên S dùng tay phải cầm chiếc điện thoại lên và đút vào bên trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi ra ngoài theo lối đi cổng phụ của Trung tâm và đi về nhà. Trên đường về, S đã tháo chiếc sim bên trong chiếc điện thoại vừa trộm cắp được rồi vứt đi. Khi về đến nhà S kiểm tra điện thoại thì thấy có cài mật khẩu, S bấm thử lần lượt 6 số 1 thì thấy điện thoại mở được, S lắp sim điện thoại của mình có số thuê bao 0344.509.183 vào máy và thay đổi hình nền điện thoại bằng hình ảnh của S để sử dụng. Đến ngày 14/6/2019, Công an phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ nhận được đơn trình báo của anh Vũ Hoàng Đ là bị hại có nội dung khai báo bị mất tài sản và lập giấy triệu tập S đến trụ sở để làm việc. Tại Cơ quan Công an, S đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên đồng thời giao nộp chiếc điện thoại di động Iphone 6 trộm cắp của anh Đ cho Cơ quan Công an.

Cùng ngày, Công an phường Gia Cẩm, thành phố V, tỉnh Phú Thọ đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố V giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Vũ Xuân S 01 chiếc áo phông nam cộc tay cổ tròn màu đen; 01 chiếc quần ngố nam màu tím than.

Cơ quan điều tra đã tiến hành yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6. Tại Kết luận định giá tài sản số 83 ngày 14/6/2019, Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố V đã kết luận.

“01 chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, do Trung Quốc sản xuất đã qua sử dụng, có giá trị là 2.303.000 đồng và 01 sim điện thoại có giá trị là 50.000 đồng, tổng cộng: 2.353.000 đồng (Hai triệu ba trăm năm mươi ba nghìn đồng chẵn)”.

Ngày 04/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã trả lại tài sản cho anh Vũ Hoàng Đ 01 chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng số Imei: 355902062434848, mặt trước có dán kính cường lực đã bị vỡ ở phía bên phải màn hình, mặt sau có dán miếng chống xước màu trắng, anh Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Ngày 05/7/2019, cơ quan điều tra đã trả cho Vũ Xuân S 01 chiếc áo phông nam cộc tay cổ tròn màu đen; 01 chiếc quần ngố nam màu tím than, S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo Cơ quan điều tra đã xác minh, xác định: Vũ Xuân S sống phụ thuộc vào gia đình. Bị cáo S không có tài sản gì có giá trị;

Tại bản cáo trạng số: 127/CT-VKSVT ngày 21 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Vũ Xuân S về tội: "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân S phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Xuân S từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo S.

Về xử lý vật chứng của vụ án và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng xử án bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Xuân S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 13/6/2019, tại phòng bảo vệ của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Phú Thọ thuộc khu 3, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Vũ Xuân S đã có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 6, kèm 01 sim trong máy của anh Vũ Hoàng Đ. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 2.353.000 đồng.

Do vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Xuân S đã phạm tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...”

Xét thấy tính chất vụ án thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại khu vực. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt cho bị cáo cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có 02 tiền án nhưng đã được xóa án tích nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhưng vẫn cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung xã hội mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự quy định “người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu

đồng”. Bị cáo S không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng có giá trị nên miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] *Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự:*

Đối với 01 chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng số Imei: 355902062434848, xác nhận bị hại là anh Vũ Hoàng Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì là phù hợp.

Đối với 01 chiếc áo phông nam cộc tay cổ tròn màu đen; 01 chiếc quần ngố nam màu tím than là tư trang của bị cáo cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[4] *Về án phí:* Bị cáo Vũ Xuân S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Xuân S 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo S.

2. Về vật chứng vụ án:

- Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả cho anh Vũ Hoàng Đ 01 chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng số Imei: 355902062434848.

(Theo biên bản trao trả tài sản ngày 04/7/2019).

- Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Vũ Xuân S 01 chiếc áo phông nam cộc tay cổ tròn màu đen; 01 chiếc quần ngố nam màu tím than.

(Theo biên bản trao trả tài sản ngày 05/7/2019).

3. **VỒ ́n phÝ:** Buộc bị cáo Vũ Xuân S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP V;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- CA TP V;
- Sở Tư pháp Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP V;
- UBND p.T;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu VP, HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Cao Thị Đào